

Số: 8613/BC-UBND

Triệu Sơn, ngày 19 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2017 - 2020 huyện Triệu Sơn

Thực hiện Công văn số 7355/SKHĐT-KTĐN ngày 20/11/2019 của Sở Kế hoạch và đầu tư về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017 - 2020. UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

UBND huyện đã ban hành Công văn số 1613/UBND-TCKH ngày 27/7/2017 về việc đề ra các biện pháp thực hiện nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2017- 2020;

Hàng năm, UBND huyện đều ban hành Kế hoạch rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính và hoạt động công vụ theo quy định.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 3342/QĐ-UBND ngày 05/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá (Kế hoạch số 2982/KH-UBND ngày 22/11/2018 của UBND huyện);

Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 876/2017/QĐ-UBND 27/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 về việc Ban hành Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; Thông báo số 129/TB-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị bàn các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính và triển khai một số nội dung liên quan đến công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt phương châm "4 tăng, 2 giảm, 3 không" trong giải quyết thủ tục hành chính;

Tổ chức triển khai, quán triệt chấp hành nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 29/CT-UBND ngày 30/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 07/10/2016, về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện).

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chỉ số Gia nhập thị trường

Hiện tại, 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện được niêm yết công khai trên bảng tin và trên Trang thông tin điện tử tại địa chỉ: <http://trieuson.thanhhoa.gov.vn/portal/Pages/dichvucong.aspx> đảm bảo đầy đủ nội dung và kịp thời. Đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả nhiệt tình, thân thiện, thực hiện nghiêm quy định 3 không trong xử lý công việc cho tổ chức, công dân: “không gây phiền hà, sách nhiễu; không trả hồ sơ quá 1 lần; không trễ hẹn”.

Hàng năm các cơ quan, đơn vị đều tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh về tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2018 - 2020.

Trong những năm qua, các tổ chức, công dân có mức độ hài lòng khá cao. Đại đa số người được hỏi đều cho rằng cơ sở vật chất đã đáp ứng cơ bản nhu cầu, thái độ và khả năng đáp ứng của cán bộ, công chức phần lớn là tốt, chi phí hợp lý và không có nhiều hiện tượng vòi vĩnh và nhiều vấn đề cần khiếu nại.

2. Chỉ số Tiếp cận đất đai

UBND huyện đã công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng nhằm minh bạch hóa tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, làm cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

Rà soát, thống kê và thu hồi hoặc trình UBND tỉnh thu hồi đất của các dự án đầu tư thực hiện chậm trễ, kéo dài, các dự án không triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật, các dự án sử dụng đất sai mục đích, kém hiệu quả, đồng thời đề xuất các giải pháp cụ thể đối với các dự án thực hiện chậm do nguyên nhân khách quan

Phối hợp thực hiện tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút các dự án đầu tư trên địa bàn.

3. Chỉ số Tính minh bạch

Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 876/2017/QĐ-UBND 27/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. UBND huyện đã ban hành Công văn số 930/UBND-NV

ngày 18/5/2017 về hướng dẫn công khai giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính đến các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

Hằng tháng, quý, năm, UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đều công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, trên bảng di động,... nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tra cứu, tìm hiểu thông tin. Tính đến nay, chưa có tổ chức, cá nhân kiến nghị hay khiếu nại về thái độ phục vụ của cán bộ, công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, xã.

4. Chỉ số chi phí thời gian

UBND huyện thường xuyên rà soát, giảm tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai và môi trường,.. thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho thu hút đầu tư và triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn.

Giảm tối thiểu 30% thời gian so với quy định trong giải quyết TTHC: Thực hiện đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính và giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. UBND huyện giao phòng Kinh tế và Hạ tầng giảm thời gian thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư trực tiếp từ 15 ngày xuống còn 10 ngày đối với dự án nhóm C, cấp giấy phép xây dựng giảm còn 10 ngày và các thủ tục khác giảm tối thiểu 30% thời gian so với quy định.

5. Chỉ số chi phí không chính thức

Để nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Chi thị số 10/CT-UBND ngày 07/10/2016, về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trên địa bàn huyện; gắn kết chặt chẽ trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ của đơn vị mình được phân công phụ trách. Biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác cải cách hành chính và hoạt động công vụ. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ đạo của cấp trên, các nhiệm vụ giao cho đơn vị. Xử lý nghiêm những cán bộ, công chức tiêu cực, những nhiều, không chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Qua đó, đã tạo được chuyển biến tích cực về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Hằng năm, UBND huyện đã triển khai thực hiện Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức đến các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để đổi mới phương thức đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ, gắn với tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan đơn vị trong công tác đánh giá hàng năm.

6. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng

Trong thời gian vừa qua, huyện đã tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình kinh tế tư nhân và nhà nước, các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài bình đẳng như nhau,

không phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế trong các lĩnh vực như tiếp cận đất đai, tài nguyên, ưu đãi đầu tư, giải quyết thủ tục hành chính,...

Thường xuyên cập nhật các thông tin về chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư, công khai các quy hoạch, kế hoạch trên cổng thông tin điện tử của huyện, đài truyền thanh huyện và các xã, thị trấn tạo điều kiện để các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin một cách nhanh nhất.

7. Chỉ số Tính năng động của chính quyền

Hàng năm, thường xuyên gặp gỡ, trao đổi, đối thoại, lắng nghe ý kiến phản ánh kiến nghị, phản hồi của nhà đầu tư và doanh nghiệp để có thêm thông tin đánh giá khách quan về tinh thần, trách nhiệm, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các ngành, địa phương, đơn vị; đồng thời nắm được yêu cầu của nhà đầu tư và doanh nghiệp để điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp.

8. Chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp

Tiếp nhận phản ánh về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng và các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp, kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Tiếp tục phát huy và đẩy mạnh việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong cơ quan, đơn vị; ứng dụng phần mềm TD Office tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nhằm giải quyết nhanh các công việc chuyên môn, giảm chi phí in ấn tài liệu; tăng cường gửi, nhận thư điện tử từ các phòng ban của huyện đến các đơn vị trực thuộc, từ huyện đến các cơ quan, đơn vị trong huyện góp phần giải quyết nhanh các công việc chuyên môn, quản lý nhà nước nhanh, gọn, tiết kiệm.

9. Chỉ số đào tạo lao động

Xây dựng Kế hoạch đào tạo nghề, giải quyết việc làm; xây dựng chính sách để gắn kết giữa doanh nghiệp với cơ sở đào tạo nghề và người học nghề; nâng cao chất lượng đào tạo nghề tạo các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp trên địa bàn qua đó nâng cao chất lượng lao động sau đào tạo nhằm giảm chi phí tuyển dụng và giảm chi phí đào tạo lại lao động.

Hướng dẫn các doanh nghiệp nâng cao trách nhiệm xã hội, thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền lợi của người lao động, xử lý kịp thời và phòng ngừa các vấn đề bức xúc của người lao động.

Hỗ trợ các doanh nghiệp trong công tác đào tạo và tuyển dụng; củng cố, nâng cao chỉ số thành phần về đào tạo lao động.

10. Chỉ số Thiết chế pháp lý

UBND huyện luôn quan tâm đến công tác kiểm tra văn bản nhằm phát hiện các văn bản ban hành trái thẩm quyền, nội dung trái pháp luật và không phù hợp thực tế để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ theo quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp, tạo sự minh bạch trong việc áp dụng pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức trong việc xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhằm nâng cao chỉ số PCI của huyện ngày càng cao. Có sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc giải quyết kiến nghị, đề xuất, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Huyện đã kịp thời ban hành Kế hoạch hành động về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI); coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa đảm bảo tính lâu dài; là chìa khóa để thúc đẩy kinh tế - xã hội huyện phát triển nhanh, bền vững.

Các cấp, các ngành đã thực hiện đảm bảo theo đúng các quy trình, thủ tục hành chính, đơn giản hóa và rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; lựa chọn cán bộ làm công tác tiếp dân có thái độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức tốt.

Việc rà soát văn bản pháp luật đề nghị sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định hiện hành được chú trọng, đã tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận và áp dụng.

2. Tồn tại, hạn chế

Môi trường đầu tư kinh doanh ở huyện chưa thực sự thuận lợi, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, thủ tục đầu tư. Thời gian triển khai thực hiện dự án đầu tư còn dài, chậm đưa vào hoạt động.

Một số thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, đầu tư còn rườm rà, phức tạp. Một số cán bộ, công chức chưa nhạy bén, còn dậm khuôn máy móc, gây khó khăn cho doanh nghiệp khi đến giải quyết công việc.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, của doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn thấp, các thông tin chưa được cập nhật thường xuyên và liên tục.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện.

- Tiếp tục rà soát lại tất cả các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện để chủ động rút ngắn thời gian giải quyết cho người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Mọi kiến nghị, đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân chuyển đến trực tiếp hoặc gián tiếp đều được tiếp nhận và được xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo;

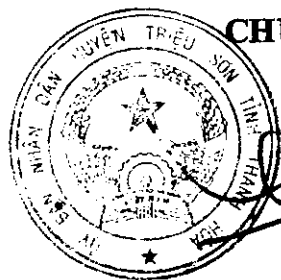
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước. Đồng thời, tăng cường công tác tiếp nhận, trả kết quả TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích; giải quyết TTHC mức độ cao để các tổ chức, cá nhân tránh mất thời gian đi lại và chờ đợi.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch CCHC, kiểm tra thực thi công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm đối với công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Chủ tịch; các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.



CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính